

Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh là kim chỉ nam của Đảng ta trong công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng

- **Vũ Văn Gàu**

Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG-HCM

TÓM TẮT:

Chủ tịch Hồ Chí Minh, Người sáng lập và rèn luyện Đảng Cộng sản Việt Nam. Trong suốt cuộc đời hoạt động và lãnh đạo cách mạng của mình, Người luôn chủ trương và giữ vững quan điểm gắn xây dựng đường lối, chiến lược, sách lược cho cách mạng Việt Nam với xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam thành Đảng duy nhất cầm quyền lãnh đạo công cuộc cách mạng của dân tộc.

Trước lúc về với cõi vĩnh hằng, Chủ tịch Hồ Chí Minh để lại cho chúng ta bản Di chúc đã thực sự trở thành một văn kiện mang tính định

hướng, thành lời chỉ dẫn sâu sắc, thành phương châm đúng đắn và là kim chỉ nam cho Đảng ta trong công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng. Lời đầu tiên trong Di chúc, Người dành cho việc nói về Đảng. Hồ Chí Minh chỉ rõ xây dựng Đảng thực sự trong sạch vững mạnh phải gắn liền với việc xây dựng chỉnh đốn Đảng. Chỉnh đốn Đảng là cơ sở để xây dựng Đảng thực sự trong sạch vững mạnh, luôn luôn giữ vai trò lãnh đạo cách mạng và không quan liêu xa dân, thoái hóa, biến chất, củng cố lòng tin của dân đối với Đảng.

Từ khóa: Di chúc, Chủ tịch Hồ Chí Minh, xây dựng Đảng, chỉnh đốn Đảng

Đảng Cộng sản Việt Nam do Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập và rèn luyện, là sản phẩm kết hợp của phong trào công nhân Việt Nam với chủ nghĩa Mác – Lênin và phong trào yêu nước của dân tộc ta. Đảng ra đời là bước ngoặt vĩ đại, vô cùng quan trọng trong lịch sử cách mạng Việt Nam. Ngay từ khi ra đời, Đảng ta đã trở thành lực lượng đủ sức lãnh đạo giai cấp công nhân hoàn thành sứ mệnh lịch sử của mình và của cách mạng Việt Nam. Thực tiễn đã chứng minh, sự lãnh đạo và tổ chức sáng suốt của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam, công cuộc đổi mới đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa và bảo vệ chủ quyền đất nước trong tình hình thế giới có nhiều thay đổi và diễn biến phức tạp, khó lường, xung đột sắc tộc, tôn giáo, chiến tranh cục bộ... các

nước lớn dùng mọi thủ đoạn tinh vi, thậm chí cả hành động quân sự trắng trợn dưới mọi chiêu bài để lấn lướt các quốc gia nhỏ. Hòa bình, hợp tác, phát triển và hội nhập vẫn là xu thế lớn, nhưng chế độ chính trị, lợi ích của mỗi nước lại khác nhau, số nước do Đảng Cộng sản là Đảng duy nhất cầm quyền, lãnh đạo không còn nhiều, sự chia sẻ trên tinh thần đoàn kết, hy sinh giúp đỡ của các nước có chế độ do Đảng Cộng sản cầm quyền, lãnh đạo đối với nước ta đã thay đổi nhiều, các thế lực thù địch tiếp tục thực hiện âm mưu “diễn biến hòa bình”. Có thể nói, chưa bao giờ Đảng ta đứng trước nhiều thách thức như hiện nay. Trong thực tế, một số đảng viên chưa xứng đáng là người lãnh đạo và lại càng chưa xứng đáng là người tớ của nhân dân mà còn có người tìm cách “xâm hại quyền lợi của dân”, làm

xói mòn lòng tin của nhân dân đối với Đảng; tình trạng suy thoái chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí còn nghiêm trọng. Những biểu hiện xa rời mục tiêu chủ nghĩa xã hội “tự diễn biến hòa bình” “tự chuyển hóa” còn diễn biến phức tạp.

Trong bối cảnh, thời cơ, thách thức đan xen như hiện nay, vai trò lãnh đạo sáng suốt của Đảng càng cực kỳ quan trọng và luôn là nhân tố hàng đầu quyết định mọi thắng lợi của cách mạng nước ta tiếp tục được khẳng định tại Đại hội lần thứ XI của Đảng là: “tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, phát huy sức mạnh toàn dân tộc, đẩy mạnh công cuộc đổi mới, tạo nền tảng để đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại”¹.

Để đảm đương được vai trò lãnh đạo, Đảng phải tiếp tục đổi mới, tự chỉnh đốn để “xây dựng Đảng ta thực sự là một Đảng cách mạng chân chính, ngày càng trong sạch, vững mạnh, không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng”². Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng để “giữ gìn Đảng ta thật trong sạch”, “xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân” – đó cũng chính là điều là 45 năm trước đây, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã căn dặn chúng ta phải coi đó là “việc cần phải làm trước tiên” và thường xuyên đối với một Đảng cầm quyền, trong *Di chúc* mà người để lại cho toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta trước lúc đi vào cõi vĩnh hằng, “đi gặp cụ Các Mác, cụ Lênin và các vị cách mạng đàn anh khác”.

45 năm qua, kể từ ngày 2 tháng 9 năm 1969 đến nay, *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thực sự trở thành một văn kiện mang tính định hướng, thành lời chỉ dẫn sâu sắc, thành phương châm đúng đắn và

là kim chỉ nam cho Đảng ta trong công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng. Do vậy, giờ đây, trong bối cảnh chúng ta đang ra sức thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, nhắc lại quan điểm xây dựng, chỉnh đốn mà Người đã đưa ra trong *Di chúc* với tư cách là một văn kiện lịch sử để lại cho chúng ta hôm nay, thiết nghĩ, là bổ ích và cần thiết.

Nói đến tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng và chỉnh đốn Đảng mà Người đã đưa ra trong *Di chúc* để lại cho chúng ta hôm nay, trước hết cần khẳng định rằng, với Người, xây dựng và chỉnh đốn Đảng không chỉ là nhiệm vụ then chốt, mang tầm chiến lược, mà còn là công việc thường xuyên của Đảng để Đảng có được sự vận động và phát triển cùng với tiến trình phát triển của sự nghiệp cách mạng do Đảng lãnh đạo. Chính vì vậy, trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, trong suốt những năm lãnh đạo cách mạng Việt Nam, lãnh đạo Đảng Cộng sản Việt Nam, Người luôn chủ trương và giữ vững quan điểm gắn xây dựng đường lối, chiến lược, sách lược cho cách mạng Việt Nam với xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam thành Đảng duy nhất cầm quyền và lãnh đạo cách mạng Việt Nam; xây dựng Đảng, không ngừng nâng cao trí tuệ và bản lĩnh Đảng gắn liền với chỉnh đốn Đảng, thường xuyên nâng cao sức chiến đấu của Đảng, làm cho Đảng thực sự trong sạch, vững mạnh. Với chủ trương và quan điểm đúng đắn này, ngay khi bước sang tuổi của lớp người “xưa nay hiếm” với “tinh thần vẫn sáng suốt, thân thể vẫn khỏe mạnh”, khi để lại *Di chúc* cho chúng ta hôm nay, lời đầu tiên được Người dành cho việc “nói về Đảng”, về xây dựng và chỉnh đốn Đảng.

“Trước hết nói về Đảng”, về xây dựng và chỉnh đốn Đảng, Hồ Chí Minh đã nói về việc giữ gìn sự đoàn kết trong Đảng. Là người thấu hiểu hơn ai hết truyền thống của Đảng ta ngay từ những ngày đầu thành lập, nhận thức sâu sắc hơn ai hết vai trò cực kỳ quan trọng của sự đoàn kết, nhất trí trong Đảng, đoàn kết là một tư tưởng lớn bao trùm nhất trong chỉ đạo hoạt động thực tiễn của Hồ Chí Minh.

¹ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.14.

² Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XI*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2012, tr.27.

Những chỉ dẫn của Người mang tính toàn diện từ đoàn kết trong Đảng, đoàn kết trong dân, đoàn kết quốc tế, kết hợp nhuần nhuyễn giữa chủ nghĩa yêu nước của dân tộc Việt Nam với chủ nghĩa quốc tế chân chính của giai cấp công nhân. Từ những năm 1920, khi bắt đầu tham gia hoạt động quốc tế Cộng sản. Hồ Chí Minh đã có những đóng góp quan trọng vào sự nghiệp đoàn kết, thống nhất các lực lượng cách mạng thế giới bởi vì; Người nhận thức rõ cách mạng Việt Nam không thể tách khỏi cách mạng thế giới: “Cách mệnh An Nam cũng là một bộ phận cách mệnh thế giới, ai làm cách mệnh thế giới đều là đồng chí của dân An Nam cả”³. Không chỉ đoàn kết các nước xã hội chủ nghĩa anh em, mà Hồ Chí Minh còn luôn hết sức chăm lo phát triển tình hữu nghị giữa Việt Nam với các nước ở khắp các khu vực Á, Phi, Mỹ La tinh và đoàn kết với nhân dân tiến bộ Mỹ để chống đế quốc Mỹ. Người chủ trương thành lập hai mặt trận: “Mặt trận số 1 chống đế quốc Mỹ ở Việt Nam. Mặt trận số 2 ở ngay tại nước Mỹ”⁴, để “nhân dân Mỹ đánh từ trong ra, nhân dân ta đánh từ ngoài vào. Hai bên giáp công mạnh mẽ, thì đế quốc Mỹ nhất định sẽ thua, nhân dân Việt – Mỹ nhất định sẽ thắng. Đó sẽ là thắng lợi về vang của Mặt trận thống nhất nhân dân hai nước, mà cũng là thắng lợi chung của loài người yêu chuộng chính nghĩa và hòa bình”⁵. Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng dù trong bất cứ hoàn cảnh nào, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn là hiện thân mẫu mực của sự đoàn kết quốc tế và luôn được bạn bè quốc tế kính trọng, quý mến. Vào những năm 1960, trong khối xã hội chủ nghĩa đã xuất hiện nhiều mối bất hòa nghiêm trọng điển hình là Liên Xô và Trung Quốc. Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: “Bọn đế quốc đang âm mưu phá hoại sự nhất trí của các nước xã hội chủ nghĩa, âm mưu gây một cuộc chiến tranh mới”⁶.

Thì hơn bao giờ hết: “Sự nhất trí của các nước trong phe xã hội chủ nghĩa do Liên Xô đứng đầu có một ý nghĩa đặc biệt to lớn”⁷. Điều này được minh chứng bằng một chân lý hết sức giản đơn nhưng vô cùng quan trọng đối với phe xã hội chủ nghĩa. Hồ Chí Minh khẳng định: “Đoàn kết là sức mạnh vô địch của chúng ta”⁸. Chủ tịch Hồ Chí Minh đau lòng trăn trở vì những bất hòa của các đảng anh em và mong Đảng ta khôi phục lại khối đại đoàn kết giữa các đảng anh em và Người tin tưởng chắc chắn rằng các đảng anh em và các nước anh em nhất định đoàn kết lại.

Đối với Đảng ta, Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Đoàn kết là một truyền thống cực kỳ quý báu của Đảng và của nhân dân ta” và chính là “nhờ đoàn kết chặt chẽ, một lòng một dạ phục vụ giai cấp, phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc, cho nên từ ngày thành lập tới nay, Đảng ta đã đoàn kết, tổ chức và lãnh đạo nhân dân hăng hái đấu tranh tiến từ thắng lợi này đến thắng lợi khác”. Với khẳng định này, với mong muốn giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng trở thành truyền thống của Đảng ta, Người đã căn dặn chúng ta: “Các đồng ý từ Trung ương tới các chi bộ cần phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình”⁹.

Thấu hiểu sâu sắc truyền thống đoàn kết trong Đảng bắt nguồn từ truyền thống đoàn kết của dân tộc Việt Nam trong lịch sử và trên cơ sở nhận thức đúng đắn từ lập trường cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin về vai trò của sự đoàn kết, sự thống nhất trong Đảng, luôn coi “sự đoàn kết trong Đảng là quan trọng hơn bao giờ hết”, Hồ Chí Minh dành phần tiếp theo trong *Di chúc* để nói về những việc Đảng cần phải làm để giữ gìn, củng cố và phát triển sự đoàn kết, thống nhất từ Trung ương đến các chi bộ về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Và, đoàn kết

³ Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.12, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1996, tr.301.

⁴ Báo Nhân dân, số 4517 ngày 19 tháng 8 năm 1966.

⁵ Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.11, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1996, tr.524.

⁶ Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.8, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1996, tr.577.

⁷ Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.8, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1996, tr.577.

⁸ Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.12, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1996, tr.287.

⁹ Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.12, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1996, tr.497.

phải trên cơ sở giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, nhất là phải thực hiện dân chủ rộng rãi và thường xuyên, nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình. Hơn nữa, trong Đảng thực hiện dân chủ rộng rãi và thường xuyên, nghiêm chỉnh phê bình và tự phê bình là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết, thống nhất của Đảng¹⁰.

Nhấn mạnh vai trò của *tự phê bình* và *phê bình* mà lúc sinh thời, Hồ Chí Minh luôn coi là quy luật phát triển của Đảng, là phương thức tốt nhất, hiệu quả nhất và cũng là “vũ khí sắc bén” nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, trong *Di chúc*, Người đã nói rõ: Tự phê bình và phê bình không phải chủ yếu là để xử lý, mà cái chính là để mỗi cán bộ, Đảng viên của Đảng nhận thức rõ mặt tốt mà phát huy, mặt còn yếu kém mà khắc phục, sửa chữa, nhất là để cùng nhau tiến bộ, và không quên căn dặn chúng ta rằng, trong tự phê bình và phê bình phải lấy “tình đồng chí yêu thương lẫn nhau” làm phương châm¹¹.

Không chỉ coi trọng việc giữ gìn, củng cố và phát triển sự đoàn kết, thống nhất, trong xây dựng và chỉnh đốn Đảng, Hồ Chí Minh còn luôn khẳng định vai trò nền tảng, ý nghĩa quyết định của đạo đức cách mạng. Coi đạo đức là cái gốc của người cách mạng, đạo đức cách mạng là cơ sở nền tảng của một Đảng cầm quyền, vào lúc sinh thời, Người đặc biệt quan tâm đến việc giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên, đến việc xây dựng Đảng ta thành một *Đảng đạo đức, văn minh*. Không chỉ thế, khi xác định đạo đức cách mạng là “quyết tâm suốt đời” đấu tranh cho Đảng, cho cách mạng ra sức làm việc cho Đảng, giữ kỷ luật của Đảng, thực hiện tốt đường lối, chính sách của Đảng, đặt lợi ích của Đảng và nhân dân lao động lên trên, lên trước lợi ích cá nhân mình; “hết lòng hết sức phục vụ nhân dân”, vì Đảng, vì dân mà đấu tranh quên mình, gương mẫu trong mọi công việc, “ra sức học tập” chủ nghĩa Mác - Lênin, dùng tự phê bình

và phê bình để nâng cao tư tưởng và cải tiến công tác của mình để cùng tiến bộ, Người còn khẳng định: “Người cách mạng phải có *đạo đức cách mạng* làm nền tảng, mới hoàn thành được nhiệm vụ cách mạng vẻ vang”¹². Với Người, làm cách mạng là để cải tạo xã hội cũ thành xã hội mới, đó là một sự nghiệp rất vẻ vang song cũng vô cùng khó khăn, gian khổ mà Đảng là người lãnh đạo, do vậy: “cũng như sông thì có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân”¹³. Và, với việc thường xuyên nhắc nhở đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng phải không ngừng tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng, với việc tự mình phấn đấu trở thành tấm gương sáng về đạo đức cách mạng, về thực hành đạo đức cách mạng, trước lúc đi xa, trong *Di chúc* để lại cho chúng ta hôm nay, Người đã không quên căn dặn chúng ta: “Đảng ta là một đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thực hiện sự thắm nhuần *đạo đức cách mạng*. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”¹⁴.

Lời căn dặn, lời dạy ấy trong *Di chúc* của Người đã “suốt đời hết lòng hết sức phục vụ Tổ quốc, phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân”, suốt đời phấn đấu cho sự nghiệp cách mạng của Đảng đã cho chúng ta thấy rõ ràng rằng, xây dựng và chỉnh đốn Đảng trước hết phải làm cho Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh, đoàn kết, thống nhất, có đạo đức, có trí tuệ và hơn nữa, phải làm cho Đảng luôn là “một Đảng cầm quyền”, luôn “xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”, “một lòng một dạ phục vụ giai cấp, phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc”. Với Hồ Chí Minh, xây dựng và chỉnh đốn Đảng vì mục tiêu chiến lược ấy là phải làm cho Đảng và mỗi cán bộ, đảng viên của

¹⁰ Hồ Chí Minh, *Sđd*, t.12, tr.497 – 498.

¹¹ Xem: Hồ Chí Minh, *Sđd*, t.12, tr.498.

¹² Hồ Chí Minh, *Sđd*, t.9, tr. 283, 285.

¹³ Hồ Chí Minh, *Sđd*, t.5, tr. 253 - 253.

¹⁴ Hồ Chí Minh, *Sđd*, t.12, tr. 498.

Đảng thấy rõ việc phục vụ nhân dân, chăm lo cho hạnh phúc nhân dân là trách nhiệm, là nghĩa vụ, là niềm vinh dự, là nguồn hạnh phúc của chính mình. Bởi trong tư tưởng của Người, Đảng ta – “Đảng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, cho nên nó phải là Đảng của dân tộc Việt Nam”¹⁵; ngoài lợi ích của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, Đảng không có lợi ích nào khác, Đảng đại biểu cho lợi ích chung của giai cấp công nhân và toàn thể nhân dân lao động chứ không phải là mưu cầu lợi ích riêng cho một nhóm người, cho một cá nhân nào. Cũng do Đảng ta là Đảng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, nên Đảng phải *xây dựng “quan hệ máu thịt” với nhân dân, có trách nhiệm phục vụ nhân dân, vì nhân dân mà phục vụ*; mỗi cán bộ, đảng viên của Đảng đều phải nêu cao tinh thần phụ trách trước Đảng, trước nhân dân. Để thực hiện điều này, “Đảng phải có kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế và văn hóa, nhằm không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân”, “phải có kế hoạch sẵn sàng, rõ ràng, chu đáo, để tránh khỏi bị động, thiếu sót và sai lầm” và nhất là, phải quan tâm trước hết đến “công việc đối với con người”¹⁶.

Trong *Di chúc* để lại cho chúng ta hôm nay, Hồ Chí Minh còn căn dặn, xây dựng Đảng ta thực sự trong sạch, vững mạnh, chúng ta phải đặc biệt quan tâm đến việc đào tạo đội ngũ những người kế thừa sự nghiệp cách mạng của Đảng. Coi việc “bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết”, khi nói về đội ngũ những người kế thừa sự nghiệp cách mạng của Đảng - Đoàn viên và thanh niên, những người mà “nói chung là tốt, mọi việc đều hăng hái xung phong, không ngại khó khăn, có chí tiến thủ”, Người đã không quên căn dặn Đảng ta “cần phải chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng cho họ, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng xã hội chủ nghĩa vừa “hồng” vừa “chuyên”¹⁷.

Là người suốt đời phục vụ không chỉ cho sự nghiệp cách mạng của giai cấp công nhân Việt Nam, mà cho cả sự nghiệp cách mạng của giai cấp công nhân toàn thế giới, với tư cách là người chiến sĩ cộng sản quốc tế, luôn quan tâm đến phong trào cách mạng thế giới, Hồ Chí Minh luôn lấy làm “tự hào với sự lớn mạnh của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế” và cũng luôn thấy “đau lòng” trước “sự bất hòa” giữa các Đảng Cộng sản và công nhân trong phong trào cách mạng thế giới. Trước lúc đi xa, biết mình không còn có thể giúp sức vào việc khôi phục, giữ gìn và phát triển sự đoàn kết, thống nhất giữa các “đảng anh em”, với niềm tin “các đảng anh em và các nước anh em sẽ nhất định phải đoàn kết lại”, Người đã bày tỏ mong muốn Đảng ta “ra sức hoạt động, góp phần đắc lực vào việc khôi phục lại khối đoàn kết giữa các đảng anh em trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin và chủ nghĩa quốc tế vô sản, có lý có tình”¹⁸ và coi đó cũng là một nhiệm vụ “cần phải làm” trong công tác xây dựng Đảng.

Coi xây dựng Đảng thực sự *trong sạch, vững mạnh phải gắn liền với “chỉnh đốn lại Đảng”, chỉnh đốn Đảng là cơ sở để xây dựng Đảng thực sự trong sạch, vững mạnh*, trong *Di chúc* để lại cho chúng ta hôm nay, Hồ Chí Minh còn đặc biệt nhấn mạnh: Đối với một Đảng cầm quyền, lãnh đạo cách mạng, khi cách mạng chuyển sang một giai đoạn mới, “chỉnh đốn lại Đảng” cũng là “việc cần phải làm trước hết”¹⁹. “Chỉnh đốn lại Đảng”, theo Người, là “làm cho mỗi đảng viên, đoàn viên, mỗi chi bộ đều ra sức làm tròn nhiệm vụ Đảng giao phó cho mình, toàn tâm toàn ý phục vụ nhân dân”²⁰. “Chỉnh đốn lại Đảng” cũng là để xây dựng Đảng ta thực sự trong sạch, vững mạnh, để Đảng luôn giữ vai trò lãnh đạo cách mạng, vai trò tiên phong gương mẫu, để Đảng phát huy được sức mạnh, bản lĩnh và trí tuệ của mình, để Đảng không trở thành

¹⁵ Hồ Chí Minh, *Sđđ*, t.6 tr. 175.

¹⁶ Hồ Chí Minh, *Sđđ*, t.12tr. 498, 503.

¹⁷ Hồ Chí Minh, *Sđđ*, t.12tr. 498.

¹⁸ Hồ Chí Minh, *Sđđ*, t.12tr.499.

¹⁹ Hồ Chí Minh, *Sđđ*, t.12tr.503

²⁰ Hồ Chí Minh, *Sđđ*, t.12tr.503.

quan liêu, xa dân, thoái hóa, biến chất, để củng cố lòng tin của dân đối với Đảng, thực hiện *Đảng - dân một ý chí*.

Trong *Di chúc* để lại cho chúng ta hôm nay, Hồ Chí Minh còn chỉ rõ: “Chỉnh đốn lại Đảng” không có nghĩa là Đảng phạm phải những sai lầm, thiếu sót nào đó cần phải sửa chữa, khắc phục, chỉnh đốn lại, bởi một Đảng cầm quyền, lãnh đạo cách mạng không thể tránh khỏi thiếu sót, sai lầm. “Chỉnh đốn lại Đảng” thì cái chính là để nâng cao chất lượng, năng lực lãnh đạo của Đảng lên một tầm cao mới, đủ sức hoàn thành những nhiệm vụ chiến lược của cách mạng, nhất là mỗi khi cách mạng chuyển sang một giai đoạn phát triển mới, phải giải quyết nhiều vấn đề mới mẻ nảy sinh, kể cả những vấn đề nảy sinh trong tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, trong nội dung, phương thức, phương pháp hoạt động cách mạng và lãnh đạo cách mạng. Chính vì vậy, khi thấy trước cách mạng nước ta sắp chuyển sang một giai đoạn phát triển mới, Người căn dặn chúng ta phải tiến hành “chỉnh đốn lại Đảng” và coi đó là “việc cần làm trước tiên” để “tránh khỏi bị động, thiếu sót và sai lầm” khi thực thi “một công việc cực kỳ to lớn, phức tạp và khó khăn” – xây dựng và phát triển đất nước trong hòa bình, với tư cách “một cuộc chiến đấu chống lại những gì đã cũ kỹ, hư hỏng, để tạo ra những cái mới mẻ tốt tươi”²¹.

Hiện nay, trước những đòi hỏi ngày càng cao của sự nghiệp đổi mới, phát triển kinh tế thị trường và đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa, cùng với đó là việc tiếp tục thực hiện và ngày càng đi vào chiều sâu. Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” theo chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XI về “*Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*”, việc nhắc lại tư tưởng của Hồ Chí Minh về xây dựng và chỉnh đốn Đảng mà trong *Di chúc* để lại cho chúng ta hôm nay, Người khẳng

định là “việc cần phải làm trước tiên”, có thể nói, là việc làm có ý nghĩa thời sự cấp bách. Đúng như nguyên Tổng Bí thư Lê Khả Phiêu đã nói: “Khi cách mạng khó khăn, chỉnh đốn Đảng để xây dựng thái độ bình tĩnh, sáng suốt, kiên định lập trường, không để rơi vào tình trạng dao động, bi quan; khi cách mạng trên đà thắng lợi, chỉnh đốn Đảng để ngăn ngừa bệnh kiêu ngạo, chủ quan, tự mãn, lạc quan tếu; khi Đảng cầm quyền, đảng viên rất dễ đánh mất mình, ngày hôm qua vĩ đại, không nhất định hôm nay vẫn được mọi người yêu mến nếu họ không trong sáng, sa vào chủ nghĩa cá nhân. Vì vậy, lại cần coi trọng chỉnh đốn Đảng”²².

Xác định xây dựng và chỉnh đốn Đảng là nhiệm vụ then chốt trong công cuộc đổi mới toàn diện đất nước, 15 năm trước, nhân Kỷ niệm 30 năm thực hiện *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng ta đã phát động Cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo *Di chúc* của Người. Mục đích của cuộc vận động đó là “xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao sức chiến đấu và vai trò lãnh đạo, nâng cao uy tín và thanh danh Đảng; thực hiện quan hệ máu thịt với nhân dân, Đảng – dân một ý chí”. 15 năm thực hiện Cuộc vận động này, cho đến nay, như Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI của Đảng đã khẳng định: Công tác xây dựng chỉnh đốn Đảng đã đạt được nhiều kết quả tích cực, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng không ngừng được nâng cao; phương thức lãnh đạo của Đảng được giữ vững; uy tín của nhân dân đối với Đảng được củng cố; đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp đã có bước trưởng thành và tiến bộ về nhiều mặt; đa số cán bộ, đảng viên có ý thức rèn luyện, nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, có ý thức phục vụ nhân dân, được nhân dân tin tưởng. Song, bên cạnh kết quả đã đạt được đó, công tác xây dựng Đảng vẫn còn không ít hạn chế, yếu kém, thậm chí có những yếu kém, khuyết điểm kéo dài qua nhiều nhiệm kỳ chậm được khắc phục, làm giảm sút lòng

²¹ Xem: Hồ Chí Minh, *Sđd*, t.12 tr.503, 505.

²² *Tạp chí Cộng sản*, số 11-1999, tr.4.

tin của dân với Đảng; nếu không được sửa chữa sẽ là thách thức lớn đối với vai trò lãnh đạo của Đảng và sự tồn vong của chế độ. Đặc biệt, một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, trong đó có những đảng viên giữ vai trò lãnh đạo, quản lý, kể cả một số cán bộ cao cấp, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống với những biểu hiện khác nhau về sự phai nhạt lý tưởng, sa vào chủ nghĩa cá nhân ích kỷ, cơ hội, thực dụng, chạy theo danh lợi, tiền tài, kèn cựa địa vị, cục bộ, tham nhũng, lãng phí, tùy tiện, vô nguyên tắc...²³.

Về tổng thể, có thể nói, kết quả của những năm thực hiện Cuộc vận động xây dựng chính đồn Đảng theo *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh, cũng như Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” với nhiều biện pháp, nhiều cuộc vận động được tiến hành thường xuyên, liên tục, như Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng khẳng định tại Hội nghị Trung ương 4 khóa XI của Đảng, đã “làm cho Đảng ta ngày càng tiến bộ, trưởng thành; song kết quả vẫn còn nhiều hạn chế”, “các mặt khuyết điểm, yếu kém chưa khắc phục được bao nhiêu, có mặt còn phức tạp thêm, gây băn khoăn, lo lắng trong cán bộ, đảng viên và nhân dân”²⁴.

Trên thực tế, tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, bệnh cơ hội, chủ nghĩa cá nhân và tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí trong một bộ phận cán bộ, đảng viên vẫn diễn ra nghiêm trọng. Đã nhiều năm tiến hành công tác đấu tranh chống tham nhũng, quan liêu, lãng phí, nhưng chúng ta vẫn chưa ngăn chặn, đẩy lùi được tình trạng tham nhũng, tệ quan liêu và lãng phí của công. Tình trạng tham nhũng, tệ nạn tham ô, bòn rút tài sản, công quỹ Nhà nước, lãng phí của công, sách nhiễu dân vẫn còn tồn tại khá phổ biến ở những mức độ và hình thức khác nhau trong đội ngũ cán bộ, bộ máy lãnh đạo và quản lý, nhất là trong lĩnh

vực quản lý nhà đất, xây dựng cơ bản và chi tiêu ngân sách. Điều đáng lo ngại là một số người có chức, có quyền đã trở nên hư hỏng, thoái hóa, biến chất, làm tổn hại đến uy tín của Đảng và ở nơi này, nơi khác vẫn còn tái diễn hiện tượng chạy chức, chạy quyền, chạy tội, chạy bằng cấp. Việc kiểm tra, ngăn ngừa, uốn nắn, xử lý sai phạm còn chậm, chưa nghiêm, nhiều vụ việc chưa được phát hiện kịp thời, xử lý chưa nghiêm. Việc chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ và giữ gìn đoàn kết nội bộ tuy có những chuyển biến, tiến bộ, nhưng vẫn còn những biểu hiện vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, làm việc không theo quy chế, độc đoán, chuyên quyền, một số nơi còn tiềm ẩn nguy cơ mất đoàn kết và không ít tổ chức Đảng có biểu hiện đoàn kết xuôi chiều. Không chỉ một số cán bộ, đảng viên, mà cả một số cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp chưa tự giác tự phê bình và phê bình, nhất là trong đấu tranh chống tham nhũng, tham ô, lãng phí. Tình trạng giảm sút ý chí, phai nhạt về lý tưởng, dao động về con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội, suy thoái về phẩm chất đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên gắn liền với tình trạng kỷ cương, phép nước không nghiêm khiến nhân dân bất bình, lo lắng và giảm sút niềm tin.

Có thể coi đây là những khuyết điểm lớn, những nhân tố tiêu cực lớn trong công tác xây dựng, chính đồn Đảng mà chúng ta đã thực hiện trong nhiều năm qua. Những khuyết điểm, những nhân tố tiêu cực này không chỉ đang hạn chế, kìm hãm bước tiến của công cuộc đổi mới ở nước ta, mà còn là nguy cơ đe dọa sự tồn vong của Đảng và Nhà nước ta.

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã khẳng định: “Xây dựng, chính đồn Đảng là công việc rất khó khăn, rất phức tạp, vì nó liên quan đến xây dựng tổ chức, xây dựng con người, là công tác con người, đụng chạm đến danh dự, lợi ích, quan hệ của con người. Khó nhưng không thể không làm, vì nó liên quan đến sinh mệnh của Đảng và sự tồn vong của chế độ”²⁵. Do vậy, theo chúng tôi, việc chúng ta tiếp

²³ Xem: Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XI*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2012, tr.21-22.

²⁴ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Sdd*, tr.12.

²⁵ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Sdd*, tr.17.

tục thực hiện Cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh và đưa cuộc vận động này thật sự đi vào chiều sâu nhằm tạo ra sự thống nhất về quan điểm, ý chí và hành động trong toàn Đảng vẫn còn là “việc cần phải làm trước tiên”. Từ những kết quả đạt được, từ những yếu kém, bất cập còn tồn tại trong 15 năm thực hiện Cuộc vận động này, cùng với thực tiễn phong trào “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” đang ngày càng trở nên sâu rộng và đi vào thực chất, trên tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng trong thời gian tới, theo chúng tôi, trước hết phải nhằm giáo dục, rèn luyện đạo đức, nâng cao phẩm chất và năng lực lãnh đạo cho đội ngũ cán bộ

đảng viên; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn tham nhũng, quan liêu, lãng phí của công, sách nhiễu dân, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng, nhất là những Đảng viên giữ vị trí lãnh đạo, quản lý. Bởi lẽ, đây là điều hết sức cần thiết và có ý nghĩa quyết định không chỉ đối với công tác xây dựng Đảng, đổi mới, chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, mà còn đối với công cuộc đổi mới đất nước đã thực sự bước sang một giai đoạn phát triển mới trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, đẩy mạnh phát triển kinh tế thị trường, tái cấu trúc lại nền kinh tế đất nước và chuyển đổi mô hình tăng trưởng, gắn phát triển với phát triển bền vững.

The President Ho Chi Minh’s testament – important guidelines for Vietnamese Communist Party in its construction and development

- **Vu Van Gau**

University of Social Sciences and Humanities, VNU-HCM

ABSTRACT:

President Ho Chi Minh, the founder, follower and practitioner of the Vietnamese Communist Party during His life and work as a national revolutionary leader, always advocated to and insisted on the vision to incorporate the formulation of Vietnam’s revolutionary vision, strategies and tactics into his effort to build up the Vietnamese Communist Party to become the only Party ruling and leading the national revolution.

Prior to coming to the eternity, President Ho Chi Minh left us an important Testament which has truly become a visionary and directional document with profound instructions, a motto and a vital guideline to the Vietnamese Communist Party’s construction and development. His first words of the will are devoted to talking about the Party. President Ho Chi Minh clearly specifies that to build up the Party, a strong and transparent one must be closely connected with both the

development and rectification of the Party. Party rectification is indispensable to the foundation and development of the Party, making it so transparent, healthy and strong that the Party can always maintain its revolutionary leadership, not bureaucratic, not deteriorated and not far-away from the people, and that the Party can reinforce and gain people's confidence in the Party.

Keywords: testament, President Ho Chi Minh, Vietnamese Communist Party development, Party rectification

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Báo Nhân dân, số 4517 ngày 19 tháng 8 năm 1966.
- [2]. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011.
- [3]. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XI*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2012.
- [4]. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.8, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1996.
- [5]. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.11, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1996.
- [6]. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.12, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1996.
- [7]. *Tạp chí Cộng sản*, số 11 – 1999.